TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 215/2022/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1987.
- Anh Hà Xuân H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T với anh Hà Xuân H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2011 do Ủy ban nhân dân xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 14/02/2011 cho chị Đỗ Thị T và anh Hà Xuân H không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Hà Đức M, sinh ngày 27/6/2011 cho chị Đỗ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh Hà Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị T và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm; Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản chung, đất đai chung:* Chị Đỗ Thị T và anh Hà Xuân H cùng xác định, quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, đất đai chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về công nợ chung*: Chị Đỗ Thị T và anh Hà Xuân H cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*:

+ Chị Đỗ Thị T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004903 ngày 29/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Hà Xuân H không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Đức Ninh (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng